TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 2

PHIẾU SỐ 30

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 22, 26, 30, ……, 38, 42

A. 38 **B.** 35 **C.** 33 **D.** 34

Câu 2. Có bao nhiêu số có hai chữ số lớn hơn 51 và bé hơn 58?

A. 8 **B.** 5 **C.** 6 **D.** 7

Câu 3. Kết quả của phép tính 48 − 19 + 29 là:

A. 48 **B.** 58 **C.** 68 **D.** 51

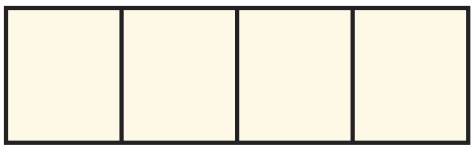
Câu 4. Hai số hạng là 47 và 28. Tổng của chúng là:

A. 76 **B.** 85 **C.** 75 **D.** 65

Câu 5. Cân thăng bằng: đĩa bên trái đặt quả bí, đĩa bên phải đặt 2 quả cân 10 kg và 3 quả cân 5 kg. Quả bí nặng:

A. 35 kg **B.** 40 kg **C.** 15 kg **D.** 5 kg

Câu 6. Hình bên có bao nhiêu hình tứ giác?



A. 10 **B.** 9 **C.** 8 **D.** 11

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Cho các số: 98, 43, 39, 41, 21.

a) Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn: ……

b) Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất: ……

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 3 chục và 9 đơn vị là: ……

b) Số tròn chục liền sau số 69 là: ……

c) Số lớn nhất có hai chữ số mà tổng hai chữ số bằng 6 là: ……

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Tháng 12 có 31 ngày	
b) Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là 99	
c) 75 − 24 = 61	
d) Số bé nhất có hai chữ số là 10	

Bài 4. Quan sát hai đồng hồ rồi viết vào chỗ chấm:

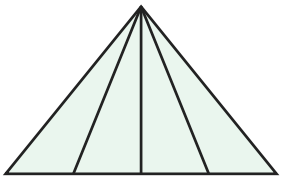




a) Đồng hồ thứ nhất chỉ ……. giờ ……. phút

b) Đồng hồ thứ hai chỉ ……. giờ ……. phút

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có ……. hình tam giác.

Bài 6. Bao thứ nhất có 60 kg gạo. Người ta lấy từ bao thứ nhất ra 24 kg rồi đổ thêm vào đó 34 kg gạo. Hỏi bao thứ nhất lúc này có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Sau khi lấy ra, bao còn: ……. kg

b) Lúc này bao có: ……. kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 30

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	C	B	C	A	A

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 21, 39, 41, 43, 98

b) 98 − 21 = 77

Bài 2.

a) 39

b) 70

c) 60 (6 + 0 = 6)

Bài 3.

a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Bài 4.

a) 8 giờ 15 phút

b) 11 giờ 30 phút (hay 11 giờ rưỡi)

Bài 5.

Có 4 hình đơn, 3 hình ghép đôi, 2 hình ghép ba và 1 hình lớn: 10 hình.

Bài 6.

60 − 24 = 36 (kg)

36 + 34 = 70 (kg)